

Số: 212/TB-HĐND

Gia Lai, ngày 10 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO

**Kết quả Kỳ họp thứ Mười chín, HĐND tỉnh khoá XII,
nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Kỳ họp thứ Mười chín, HĐND tỉnh khoá XII được tổ chức trong 2,5 ngày (từ ngày 08/7/2024 đến ngày 10/7/2024), tại Hội trường 2/9, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Tham dự kỳ họp có 63/67 vị đại biểu HĐND tỉnh và 66 đại biểu khách mời gồm: Đại biểu Quốc hội tỉnh khoá XV, Thường trực Tỉnh ủy, lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Chánh án Toà án nhân dân tỉnh, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh; đại diện lãnh đạo: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Văn phòng Tỉnh uỷ và các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; đại diện Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố; Báo Gia Lai, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và đại diện các cơ quan báo chí Trung ương đứng chân trên địa bàn tỉnh. Thường trực HĐND tỉnh thông báo kết quả chủ yếu của kỳ họp như sau:

I. XEM XÉT CÁC BÁO CÁO VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH

Trong 06 tháng đầu năm 2024, việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm đã làm ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, song được sự quan tâm của Chính phủ và các bộ, ngành trung ương; sự lãnh đạo của Tỉnh ủy; sự giám sát, đồng hành của HĐND tỉnh; sự phối hợp tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, UBND tỉnh đã chỉ đạo, điều hành thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp quan trọng nền kinh tế của tỉnh được duy trì ổn định, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP) ước đạt 3,02%; tính đến ngày 30/6/2024, tổng thu ngân sách nhà nước bằng 59,9% dự toán Trung ương giao, bằng 58% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 17,7% so với cùng kỳ; tổng chi ngân sách địa phương đạt 44,5% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 23% so với cùng kỳ. Lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm; thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách cho các đối tượng thụ hưởng. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được đảm bảo.

Bên cạnh đó, HĐND tỉnh đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế, khó khăn, phân tích nguyên nhân, đặc biệt là các nguyên nhân chủ quan và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương; từ đó, bổ sung hoàn thiện các giải pháp cụ thể, có tính khả thi trên các mặt, lĩnh vực để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được đề ra trong năm 2024, nhất là các chỉ tiêu kinh tế - xã hội quan trọng: tốc độ tăng trưởng (GRDP), thu ngân sách, tổng vốn đầu tư toàn xã hội, thu nhập bình quân đầu người, số xã đạt chuẩn nông thôn mới gắn với việc thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, giáo dục, y tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh. Qua xem xét, đánh

giá những kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế, HĐND tỉnh thống nhất biểu quyết thông qua Nghị quyết số 387/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 về tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024, tạo tiền đề để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

II. XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH CÁC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT TRÌNH TẠI KỶ HỌP

HĐND tỉnh đã quyết nghị thông qua 35 nghị quyết, cụ thể như sau:

1. Nghị quyết số 74/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 83/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh ban hành quy định về tổ chức mạng lưới, cơ chế hoạt động, nhiệm vụ và chế độ đối với đội ngũ cộng tác viên giảm nghèo giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Nghị quyết số 94/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh quy định một số nội dung về quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Nghị quyết số 75/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 45/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định nội dung và mức chi kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Nghị quyết số 46/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức chi hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

3. Nghị quyết số 76/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

4. Nghị quyết số 77/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh về phân định cụ thể các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

5. Nghị quyết số 78/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế nhưng không phải là đối tượng khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Gia Lai quản lý.

6. Nghị quyết số 79/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh quy định tên Kỷ niệm chương, đối tượng và tiêu chuẩn tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân có đóng góp vào quá trình phát triển của tỉnh Gia Lai.

7. Nghị quyết số 80/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

8. Nghị quyết số 81/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 108/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ về đầu tư du lịch, hoạt động xúc tiến du lịch và phát triển du lịch cộng đồng.

9. Nghị quyết số 82/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

10. Nghị quyết số 83/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh quy định

mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

11. Nghị quyết số **84/2024/NQ-HĐND** ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh quy định đối tượng chính sách khác được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

12. Nghị quyết số **85/2024/NQ-HĐND** ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc tỉnh Gia Lai từ năm học 2024 - 2025.

13. Nghị quyết số **86/2024/NQ-HĐND** ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

14. Nghị quyết số **87/2024/NQ-HĐND** ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh quy định chi tiết một số nội dung về chế độ, mức chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở để áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

15. Nghị quyết số **88/2024/NQ-HĐND** ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh sửa đổi điểm b khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 88/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

16. Nghị quyết số **367/NQ-HĐND** ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Mười lăm và các kiến nghị chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm theo Nghị quyết số 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Gia Lai.

17. Nghị quyết số **368/NQ-HĐND** ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh "*Công tác triển khai thực hiện Chương trình tổng thể Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Gia Lai*".

18. Nghị quyết số **369/NQ-HĐND** ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2025.

19. Nghị quyết số **370/NQ-HĐND** ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh quyết định số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã đối với từng huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2024.

20. Nghị quyết số **371/NQ-HĐND** ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất bổ sung thực hiện trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

21. Nghị quyết số **372/NQ-HĐND** ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng Bệnh viện 331.

22. Nghị quyết số **373/NQ-HĐND** ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Khu xạ trị và trang thiết bị - Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

23. Nghị quyết số **374/NQ-HĐND** ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Phòng trưng bày Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên tại Bảo tàng tỉnh.

24. Nghị quyết số **375/NQ-HĐND** ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án: Các dự án bảo vệ và Phát triển rừng.

25. Nghị quyết số 376/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh điều chỉnh dự toán vốn sự nghiệp còn lại của năm 2022, năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024 và điều chỉnh dự toán vốn sự nghiệp năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới.

26. Nghị quyết số 377/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh điều chỉnh dự toán vốn sự nghiệp chưa giải ngân hết trong năm 2023 (bao gồm dự toán năm 2022, năm 2023) đã được chuyển nguồn sang năm 2024 và điều chỉnh dự toán vốn sự nghiệp năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững.

27. Nghị quyết số 378/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh điều chỉnh dự toán vốn sự nghiệp chưa giải ngân hết trong năm 2023 (bao gồm dự toán năm 2022 và năm 2023) đã được chuyển nguồn sang năm 2024 và điều chỉnh dự toán vốn sự nghiệp năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

28. Nghị quyết số 379/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh về bổ sung kinh phí cho ngành y tế.

29. Nghị quyết số 380/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện Dự án 5 và Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

30. Nghị quyết số 381/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương của tỉnh Gia Lai.

31. Nghị quyết số 382/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh thông qua điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách trung ương của tỉnh Gia Lai.

32. Nghị quyết số 383/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách địa phương.

33. Nghị quyết số 384/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách địa phương và xin ý kiến phương án phân bổ ngân sách trung ương năm 2024.

34. Nghị quyết số 385/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2025.

35. Nghị quyết số 386/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh thông qua Quy chế Quản lý kiến trúc thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

III. THẢO LUẬN, CHẤT VẤN VÀ TRẢ LỜI CHẤT VẤN

1. Nội dung thảo luận

Trong thời gian diễn ra kỳ họp, có 57 ý kiến thảo luận tại tổ và 11 lượt ý kiến phát biểu tại hội trường (trong đó, có 06 lượt ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh và 05 lượt báo cáo, giải trình của lãnh đạo UBND tỉnh, các sở, ngành có liên quan) về các vấn đề quan trọng được đại biểu và cử tri quan tâm, cụ thể như sau:

1.1. Đối với các báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh

Các đại biểu thống nhất và đánh giá cao việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh. Hoạt động của các cơ quan HĐND tỉnh được tổ chức thực hiện đảm bảo đầy đủ theo quy định của pháp luật; chất lượng, hiệu lực, hiệu quả ngày càng được nâng cao.

1.2. Về các báo cáo của UBND tỉnh và các cơ quan tư pháp

1.2.1. Đối với các báo cáo của UBND tỉnh:

- Đại biểu HĐND tỉnh đánh giá cao công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong 6 tháng đầu năm 2024. Mặc dù, tình hình khách quan còn có nhiều vướng mắc, bất cập về cơ chế, chính sách pháp luật nhưng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đề ra¹. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện có một số chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa đạt hoặc đạt thấp so với kế hoạch do nguyên nhân chủ quan từ sự chỉ đạo, điều hành thiếu quyết liệt của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, một bộ phận cán bộ, công chức còn thờ ơ, chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao. HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh cần quyết tâm, quyết liệt hơn nữa trong chỉ đạo, điều hành để tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, lãnh đạo, quản lý. Tập trung tháo gỡ điểm nghẽn do nguyên nhân chủ quan và thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của địa phương nhằm hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của cả năm 2024 và các năm tiếp theo. Theo đó, HĐND tỉnh thống nhất với 11 nhiệm vụ trọng tâm UBND tỉnh phải thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2024, cụ thể:

(1) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, thực hiện đúng Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành; phối hợp giữa các sở, ban, ngành gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị;

(2) Tập trung chỉ đạo, hoàn chỉnh hồ sơ và dự thảo kế hoạch triển khai Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030, quy hoạch vùng huyện, quy hoạch phân khu chức năng, quy hoạch chi tiết...; chủ động thực hiện các quy định của Luật Đất đai năm 2024;

(3) Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật còn chồng chéo trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, đất đai, phòng cháy chữa cháy,...;

(4) Tập trung chỉ đạo các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025; xây dựng kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 đảm bảo hiệu quả, khả thi, tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

(5) Có giải pháp tăng thu ngân sách; đảm bảo vốn cân đối 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh;

(6) Chú trọng các giải pháp thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 254/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát “Về tình hình thực hiện và triển khai các dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2018-2022”;

(7) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

¹ Nghị quyết số 313/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

(8) Nghiên cứu, đổi mới cách thức tổ chức các sự kiện văn hoá, thể thao, du lịch; thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh;

(9) Rà soát, đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu 6 tháng đầu năm 2024, nhất là các chỉ tiêu chưa đạt, đạt thấp để triển khai các giải pháp cụ thể, phấn đấu hoàn thành kế hoạch đã đề ra. Triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2025, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 phù hợp với thực tiễn và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

(10) Tập trung thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã và đơn vị hành chính cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

(11) Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các địa phương, các sở, ban, ngành giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri; trong đó, xác định rõ thời gian, nguồn lực, cơ quan có thẩm quyền giải quyết gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

1.2.2. Đối với báo cáo của các cơ quan tư pháp: Đại biểu thống nhất với báo cáo của các cơ quan tư pháp và đề nghị các cơ quan tư pháp trong thời gian đến tiếp tục phát huy vai trò, vị trí và tăng cường trách nhiệm trong tổ chức triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

1.3. Đối với việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri

Đại biểu thống nhất với kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của UBND tỉnh và báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Mười lăm và các kiến nghị chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm theo Nghị quyết số 300/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh. Đồng thời, HĐND tỉnh yêu cầu đối với các ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết, UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm các kiến nghị đã tồn tại nhiều năm, qua nhiều kỳ họp nhưng chưa được giải quyết dứt điểm, nhất là các ý kiến, kiến nghị liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Quân khu 5, Binh đoàn 15, chậm điều chỉnh phí thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh,...

1.4. Đối với các dự thảo nghị quyết

Đại biểu thống nhất các dự thảo nghị quyết do Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh trình tại kỳ họp, riêng 03 dự thảo Nghị quyết còn có sự khác nhau giữa cơ quan trình, kết quả thẩm tra của các Ban của HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh, qua giải trình của UBND tỉnh, HĐND tỉnh thống nhất thông qua cụ thể như sau:

(1) Nghị quyết quy định chi tiết một số nội dung về chế độ, mức chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở để áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai: Thống nhất kinh phí đảm bảo thực hiện Nghị quyết được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật như dự thảo nghị quyết².

² - Ngân sách cấp tỉnh bảo đảm các nhiệm vụ chi: Hỗ trợ mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị; trang bị trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Ngân sách cấp huyện bảo đảm các nhiệm vụ chi: Hỗ trợ thường xuyên hằng tháng; hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế; chế độ, chính sách đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ.

(2) Nghị quyết quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai: Thống nhất như đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh về việc tăng mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản của 06 loại khoáng sản không kim loại³.

(3) Nghị quyết quyết định số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã đối với từng huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2024: Để đảm bảo ổn định thời kỳ ngân sách giai đoạn 2021-2025 và tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển, HĐND tỉnh thống nhất thông qua số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã đối với từng huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2024 như năm 2023.

2. Chất vấn và trả lời chất vấn

Tại Phiên chất vấn và trả lời chất vấn, có 02 đại biểu HĐND tỉnh chất vấn Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với các nội dung: Công tác quản lý, bảo vệ rừng; khuyến khích phát triển các hợp tác xã; vấn đề ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi và hoạt động sản xuất phân bón; phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Đối với nội dung đại biểu HĐND tỉnh chất vấn Giám đốc Sở Y tế: *“Về việc điều chỉnh giảm quy mô giường bệnh và tình hình hoạt động của Bệnh viện 331”* đã có trong nội dung trình tại kỳ họp; do đó, Chủ tọa kỳ họp đề nghị Giám đốc Sở Y tế trả lời bằng văn bản cho đại biểu HĐND tỉnh.

HĐND tỉnh đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của đại biểu HĐND tỉnh và Giám đốc các Sở trả lời chất vấn. Nội dung các câu hỏi chất vấn của đại biểu đã thể hiện tinh thần xây dựng và phản ánh đúng thực tế, vấn đề cử tri quan tâm, chỉ ra những vấn đề còn tồn tại trong các lĩnh vực về nông - lâm nghiệp, môi trường và du lịch. Việc trả lời chất vấn được chuẩn bị chu đáo, nghiêm túc bằng văn bản và trả lời tại kỳ họp, được đa số đại biểu HĐND tỉnh đồng thuận. Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực được chất vấn, Chủ tọa kỳ họp đề nghị UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch quan tâm thực hiện các nội dung sau:

(1) Đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng: Tiếp tục quan tâm, tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phát huy vai trò của chủ rừng, cơ quan quản lý gắn với trách nhiệm của địa phương nơi có rừng. Chú trọng triển khai thực hiện các biện pháp phát triển rừng, đảm bảo hiệu quả trồng rừng, phấn đấu đạt tỷ lệ che phủ rừng, tỷ lệ trồng rừng theo kế hoạch đã đề ra.

(2) Đối với vấn đề môi trường trong phát triển chăn nuôi: Trong điều kiện phát triển nông nghiệp của tỉnh hiện nay đang có xu hướng dịch chuyển chăn nuôi gia súc

- Ngân sách cấp xã chi bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Cấp nào điều động, huy động, cử đi thực hiện nhiệm vụ hoặc trực tiếp tổ chức thực hiện thì cấp đó bảo đảm ngân sách đối với các nhiệm vụ chi: bồi dưỡng khi thực hiện nhiệm vụ trong trường hợp quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 23 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; tập huấn, diễn tập, hội thi do địa phương tổ chức; hoạt động sơ kết, tổng kết; tổ chức các phong trào thi đua, khen thưởng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở do địa phương tổ chức.

³ Sỏi: 9.000 đồng/m³; Đá Block (bao gồm khai thác cả khối lớn đá hoa trắng, granite, gabro, bazan làm ốp lát, mỹ nghệ): 90.000 đồng/m³; Đá làm vật liệu xây dựng thông thường: 7.500 đồng/m³; Đá nung vôi, làm xi măng, làm phụ gia xi măng và làm khoáng chất công nghiệp theo quy định của luật khoáng sản (Serpentin, barit, bentonit): 6.750 đồng/m³; Đá làm fluorit: 4.500 đồng/m³; Cuội, sạn: 9.000 đồng/m³. Lý do: Theo báo cáo của cơ quan chuyên ngành đây là những loại khoáng sản được khai thác khá phổ biến trên địa bàn tỉnh, vì vậy HĐND tỉnh thống nhất tăng mức thu phí đối với những loại khoáng sản trên bằng mức thu phí tối đa theo biểu khung quy định tại Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

từ các địa phương trong cả nước đến tỉnh ta. Trong đó, nhiều dự án chăn nuôi lớn được triển khai ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn đã góp phần phát triển kinh tế - xã hội song cũng phát sinh tình trạng ô nhiễm môi trường trong khu vực dự án, do vậy, cần phải quan tâm bảo vệ môi trường, có các biện pháp đảm bảo xây dựng, vận hành trang trại chăn nuôi theo cam kết và tiêu chuẩn, quy chuẩn của pháp luật. Đối với những bất cập trong việc thực hiện các chính sách pháp luật về môi trường, đề nghị Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thông qua Đoàn ĐBQH tỉnh kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung phù hợp.

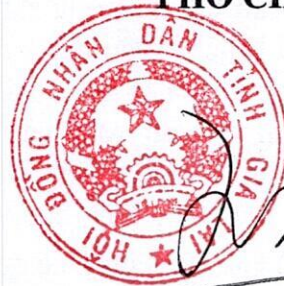
(3) Đối với việc phát triển văn hoá, du lịch: Tiếp tục bảo tồn, phát huy giá trị lịch sử, bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc, khơi dậy tiềm năng thể thao, đồng thời, đẩy mạnh quảng bá tiềm năng, thế mạnh du lịch của tỉnh với nhiều hình thức phong phú, thiết thực, hiệu quả nhằm thu hút đầu tư và khách du lịch đến với tỉnh, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm và thu nhập cho người dân.

Trên đây là một số nội dung chính về kết quả Kỳ họp thứ Mười chín, HĐND tỉnh khoá XII diễn ra từ ngày 08/7/2024 đến ngày 10/7/2024. Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phối hợp cùng Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trên địa bàn ứng cử tổ chức tiếp xúc cử tri, báo cáo kết quả Kỳ họp thứ Mười chín, HĐND tỉnh khoá XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026/.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ủy viên Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UB MTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành của tỉnh;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Báo Gia Lai, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Văn Đạt